

BẢNG PHÂN CÔNG CHUYÊN MÔN NĂM HỌC 2025-2026
PCCM phương án 1

Áp dụng từ ngày 8 tháng 9 năm 2025 -> ngày .. tháng .. năm 202. (từ tuần 1 -> tuần ..)

B. TIẾT THỰC DẠY

* **Tổng số lớp: 19 lớp trong đó**

Lớp 1 buổi/ ngày: 19 lớp

A. TIẾT TIÊU CHUẨN

STT	Tiêu chuẩn	Số lượng	Số tiết tiêu chuẩn/tuần	Tổng số tiết/tuần
1	Hiệu trưởng	1	2	2
2	Phó hiệu trưởng	1	4	4
3	Tổng phụ trách đội	1	2	2
4	Giáo viên	24	23	552
5	Tập sự	2	21	42
6	Hợp đồng	1	24	24
7	Nghỉ sinh 1	1	0	0
	TỔNG CỘNG	31	76	626

[illegible]

STT	HỌ VÀ TÊN	CHỨC VỤ	DẠY MÔN, LỚP	Tổng số tiết dạy	Tiết kiệm nhiệm					Tổng cộng số tiết dạy và kiểm nhiệm+C on nhỏ
					Chủ nhiệm	Khối trưởng	TV; GV	Thư ký HĐ	Pttv+ Pttb	
1	VŨ NGỌC HUYỀN	HT	Đạo đức: 4c (1); 4d(1)	2						2
2	PHẠM VĂN THẮNG	P.HT	Đạo đức 3a(1); 3a(1), 3b(1), 3c (1)	4						4
3	VƯƠNG THỊ THẨM	GV- KT	TV(12), Toán(3); HĐTN(2)	17	4	3				24
4	ĐÀM THỊ THƯƠNG	GV	TV(12), Toán(3); HĐTN(3); Đạo đức(1)	19	4					23
5	HÀ THỊ INH	GV	TV(12), Toán(3); HĐTN(3); LTV(1); Đạo đức(1)	19	4					23
6	TÔ THỊ HỒNG LY	GV	TV(12), Toán(3); HĐTN(2); LTV(3); Đạo đức(1)	19	4					23
7	TRỊNH THỊ HUYỀN	GV - KT	TV(10); Toán(5); HĐTN(3);	17	4	3				24
8	LÊ THỊ THANH THỦY	GV	TV(10); Toán(5); HĐTN(3); Âm nhạc(1)	19	4					23
9	NGUYỄN THỊ LUYẾN	GV	TV(10); Toán(5); HĐTN(3); Đạo đức (1)	19	4					23
10	HỒ THỊ NGỌ NGUYỄN	GV	TV(10); Toán(5); HĐTN(3); LTV(2); LT(1)	19	4					23
11	HOÀNG THỊ THỨ	GV -KT	TV(10); Toán(5); HĐTN(3); Công nghệ(1)	16	4	3				23
12	NGUYỄN THỊ ĐÀO	GV	TV(7); Toán(5); HĐTN(3); TN&XH (2); Âm nhạc (1); Công nghệ (1)	19	4					23

13	LA THỊ MẾN	GV	TV(7); Toán(5); HĐTN(3); TN&XH (2); Âm nhạc (1); Công nghệ (1)	19	4					23
14	TRẦN THỊ TRÂM ANH	GV	TV(7); Toán(5); HĐTN(3); Âm nhạc (1); Công nghệ (1)	17	4		0			21
15	TRẦN THỊ THÁI	GV - KT	TV(7); Toán(5); HĐTN(3); Đạo đức(1)	16	4	3				23
16	LÊ VĂN HẢI	GV	TV(7); Toán(5); HĐTN(3); LS&ĐL(2); Khoa học(2)	19	4					23
17	PHAN THỊ THU HÀ	GV	TV(7); Toán(5); HĐTN(3); LS&ĐL(2); Khoa học(2)	19	4					23
18	THÁI THỊ THANH TÌNH	GV	TV(7); Toán(5); HĐTN(3); Khoa học (2)	17	4		0			21
19	ĐỒNG THỊ THANH THÚY	GV-KT	TV(7); Toán(5); HĐTN(3); Đạo đức(1)	16	4	3				23
20	LƯƠNG THỊ XUÂN	GV	TV(7); Toán(5); HĐTN(3); LS&ĐL(2); Khoa học (2)	19	4					23
21	LÊ TRỌNG HIẾU	GV	TV(7); Toán(5); HĐTN(3); LS&ĐL(2); Khoa học (2); CN(1)	19	4					23
22	NGUYỄN VĂN BÌNH	GVTD	1a;1b;1c;3b;3d;4a,4b;4c;4d;5a;5b;5c (12 lớp) mỗi lớp hai tiết	24						24
23	LƯƠNG THỊ DUNG	GVMT	Mĩ thuật: 1a;1b;1c;1c;2a;2b;2c;2d;3a;3b;3c;3d;4a,4b;4c;4d;5a;5b;5c (19 lớp) mỗi lớp một tiết; Âm nhạc 5c (1)	20					3	23
24	HOÀNG THỊ XUÂN	TPT	Âm nhạc 4a (1); Âm nhạc 4b (1)	2						2
25	LÊ THỊ BÍCH NGỌC	GVTA	Tiếng Anh: 3a;4a;4b; 5a;5b (5 lớp) mỗi lớp 4 tiết	20				2		22
26	NÔNG THỊ MÂY	GVBM	1a: Âm nhạc(1), LTV(1),TN&XH(2); 1d: Âm nhạc(1), LTV(1),TN&XH(2), GDTC (2); 2d: TNXH(2), GDTC(2), Âm nhạc(1), LTV(1); Khoa học 4a(2), LS&ĐL 4a(2); Âm nhạc 4c(1), Âm nhạc 4d(1)	22						22

27	GV HỢP ĐỒNG	GVBM	PCCM phương án 1 Tiếng Anh: 3b;3c;3d;4c;4d;5c (6 lớp) Mỗi lớp 4 tiết	24						24
28	DOÃN THỊ THANH THỦY	GV TIN	Tin học: 3A,3B,3C,3D; 4A, 4B,4C; 4D; 5A,5B,5C (11 lớp) Mỗi lớp 1 tiết; Công nghệ: Công nghệ: 4a;4b;4c;4d;5a;5b;5c (7 lớp) mỗi lớp 1 tiết; Âm nhạc 5a (1); Giáo dục thể chất: 3a;3b (2 lớp) Mỗi lớp 2 tiết	23						23
29	ĐINH THỊ QUYÊN	GVBM	1a: Âm nhạc(1), LTV(1),TN&XH(2), Đạo đức (1) HĐTN (1); 1b: Âm nhạc(1), LTV(1),TN&XH(2), Tự nhiên & xã hội 3d (2), Đạo đức 4b (1); LS&ĐL 4d (2); Khoa học 5a (2), Lịch sử &Địa lí 5a (2); Âm nhạc 5b (1), Đạo đức 5b (1); Đạo đức 5c (1)	22						22
30	BÙI THỊ VÂN	GVBM	2a: TN&XH (2), GDTC (2), Đạo đức (1), LTV (1), Âm nhạc (1), HĐTN (1); 2b: TN&XH (2), GDTC (2), Đạo đức (1), LTV (1); 2c: TN&XH (2), GDTC (2), LTV (1), Âm nhạc (1); 3a: TN&XH (2), Âm nhạc (1)	23						23
				530	76	15	0	2	3	626

Người lập
PHÓ HIỆU TRƯỞNG

Phạm Văn Thắng

Xã Cư Jút, ngày 26 tháng 8 năm 2025
HIỆU TRƯỞNG

Lưu ý: Đối với Giáo viên thừa thiếu tiết được quy định như sau:

PCCM phương án 1

1. Đối với lớp 1a Cô Vương Thị Thắm trên bảng phân công chuyên môn 24 tiết (Dư 1 tiết theo quy định), Cô Đinh Thị Quyên trên bảng phân công chuyên môn là 22 tiết. Vậy cứ thời điểm vào sáng thứ 6 trên thời khóa biểu tuần 4;8;12;16;20;24;28;32 (dạy 4 tiết) và Tuần 35 dạy lớp 1a là (3 tiết) , cô Đinh Thị Quyên chuẩn bị kế hoạch dạy giảng dạy và dạy lớp 1a và cô Vương Thị Thắm không phải chuẩn bị kế hoạch và được nghỉ dạy;
2. Đối với lớp 2a Cô Trịnh Thị Huyền trên bảng phân công chuyên môn 24 tiết (Dư 1 tiết theo quy định), Cô Nông Thị Mây trên bảng phân công chuyên môn là 22 tiết. Vậy cứ vào thời điểm sáng thứ 6 trên thời khóa biểu lớp 2a tuần 4;8;12;16;20;24;28;32 (dạy 4 tiết) và Tuần 35 lớp 1a 3 tiết , cô Nông Thị Mây chuẩn bị kế hoạch dạy giảng dạy và dạy lớp 2a và cô Trịnh Thị Huyền không phải chuẩn bị kế hoạch và được nghỉ dạy.

